

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO (DÀNH CHO SINH VIÊN CUỐI KHÓA K39)

Khảo sát sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo là một kênh quan trọng đánh giá hiệu quả của các chương trình đào tạo của Học viện.

Khảo sát nhằm tạo cơ hội để sinh viên trước khi tốt nghiệp được bày tỏ, đóng góp ý kiến về chương trình và hoạt động đào tạo.

Kết quả khảo sát sinh viên trước tốt nghiệp được sử dụng làm tăng tính giải trình cho các chương trình đào tạo của Học viện. Đồng thời, kết quả khảo sát được sử dụng làm cơ sở để Học viện xây dựng các quyết sách về chương trình đào tạo, cụ thể là điều chỉnh, bổ sung, cải tiến nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy và các hoạt động hỗ trợ học tập.

Học viện cam kết kết quả khảo sát của sinh viên được bảo mật tuyệt đối.

Trân trọng cảm ơn!

*** Biểu thị câu hỏi bắt buộc**

1. Email *

I. Thông tin cơ bản

2. 1. Giới tính:

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

Nam

Nữ

3. 2. Khoa: *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- Triết học
- Chủ nghĩa xã hội
- Kinh tế
- Lịch sử Đảng
- Xây dựng Đảng
- Tư tưởng Hồ Chí Minh
- Tuyên truyền
- Chính trị học
- Nhà nước và Pháp luật
- Viện Báo chí
- Phát thanh - Truyền hình
- Quan hệ công chúng - Quảng cáo
- Quan hệ quốc tế
- Ngoại ngữ
- Xuất bản
- Xã hội học và Phát triển

4. 3. Chuyên ngành *

II. Đánh giá về chương trình đào tạo

1. Mức độ đạt được của các kiến thức, kỹ năng chuẩn đầu ra

- | | | | |
|-----------------------------|--------------------------|-------------|----|
| 1. Hoàn toàn không hài lòng | 2. Cơ bản không hài lòng | 3. Phân vân | 4. |
| Cơ bản hài lòng | 5. Hoàn toàn hài lòng | | |

5. 1.1. Kiến thức chính trị - xã hội nền tảng *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

6. 1.2. Kiến thức chuyên ngành *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

7. 1.3. Kỹ năng nhận thức (phân tích, đánh giá, phản biện, sáng tạo, giải quyết vấn đề) *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

8. 1.4. Kỹ năng nghề nghiệp *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

9. 1.5. Kỹ năng nghiên cứu và tự học *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

10. 1.6. Kỹ năng ngoại ngữ *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

11. 1.7. Kỹ năng tin học *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

12. 1.8. Kỹ năng giải quyết vấn đề *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

13. 1.9. Kỹ năng tư duy phản biện *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

14. 1.10. Kỹ năng tư duy sáng tạo *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

15. 1.11. Kỹ năng giao tiếp *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

16. 1.12. Kỹ năng lãnh đạo *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

17. 1.13. Kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

 1 2 3 4 5

2. Nội dung chương trình đào tạo

1. Hoàn toàn không hài lòng

2. Cơ bản không hài lòng

3. Phân vân

4.

Cơ bản hài lòng

5. Hoàn toàn hài lòng

18. 2.1. Chương trình có mục tiêu, chuẩn đầu ra cụ thể, rõ ràng *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

 1 2 3 4 5

19. 2.2. Khối lượng kiến thức cần thiết đáp ứng được mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

20. 2.3. Các hoạt động học tập đáp ứng được mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

21. 2.4. Nội dung các môn học phù hợp với định hướng nghề nghiệp chuyên môn của SV *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

22. 2.5. Các môn học trong chương trình có sự gắn kết, liên hệ chặt chẽ với nhau *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

23. 2.6. Nội dung các môn học cập nhật, phù hợp với xu hướng phát triển ngành nghề chuyên môn *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

24. 2.7. SV có nhiều cơ hội tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học (đề tài khoa học sinh viên, hội thảo, tọa đàm...)

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

25. 2.8. SV có cơ hội thực hành và củng cố các lý thuyết đã học vào thực tiễn *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

3. Cấu trúc chương trình đào tạo

1. Hoàn toàn không hài lòng 2. Cơ bản không hài lòng 3. Phân vân 4.
Cơ bản hài lòng 5. Hoàn toàn hài lòng

26. 3.1. Các môn học trong chương trình có sự gắn kết, liên hệ chặt chẽ với nhau *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

27. 3.2. Các môn học trong chương trình được sắp logic, hợp lý nhằm phát triển các kiến thức, kỹ năng CĐR *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

28. 3.3. Chương trình đào tạo có sự cân đối giữa lý thuyết và thực hành *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

29. Đề xuất, kiến nghị để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo

4. Kiểm tra đánh giá

1. Hoàn toàn không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Đồng ý một phần 4. Đồng ý về cơ bản
5. Hoàn toàn đồng ý

30. 4.1. Kiểm tra, đánh giá thúc đẩy nỗ lực học tập của sinh viên *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

31. 4.2. Các hình thức và nội dung kiểm tra đánh giá đa dạng, đánh giá được kiến thức và kỹ năng chuẩn đầu ra (trắc nghiệm, tự luận, bài tập lớn, dự án...) *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

32. 4.3. Kiểm tra tự luận là hình thức kiểm tra đánh giá chủ đạo trong chương trình *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

33. 4.4. Các bài thi, kiểm tra đánh giá được các kỹ năng nhận thức bậc cao của người học *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

34. 4.5. Các bài thi, kiểm tra đánh giá được các kỹ năng thực hành nghề nghiệp của người học *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

35. 4.6. Quá trình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV khách quan, công bằng *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

36. 4.7. Người học hiểu rõ các yêu cầu, tiêu chí đánh giá *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

37. 4.8. Người học hài lòng với kết quả kiểm tra đánh giá *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

38. 4.9. Kết quả học tập được phản hồi kịp thời giúp SV điều chỉnh quá trình học tập *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

39. 4.10. Đề xuất, khuyến nghị để cải tiến công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập

5. Phương pháp giảng dạy

1. Hoàn toàn không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Đồng ý một phần 4. Đồng ý về cơ bản
5. Hoàn toàn đồng ý

40. 5.1. Tổ hợp phương pháp dạy – học trong chương trình đa dạng giúp đạt CDR *
(vd. các phương pháp thuyết giảng, dạy học mang tính tương tác, mang tính trải nghiệm, nghiên cứu tình huống, giải quyết vấn đề, v.v.)

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

41. 5.2. Tổ hợp phương pháp dạy – học phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu và khả năng học tập suốt đời *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

42. 5.3. Phương pháp dạy học trong chương trình đào tạo khuyến khích sự tham gia tích cực của người học *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

43. 5.4. Phương pháp dạy – học trong chương trình đào tạo phát triển được các kỹ năng nhận thức bậc cao (phân tích, đánh giá, vận dụng giải quyết vấn đề sáng tạo, v.v.) *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

44. 5.5. Phương pháp dạy – học trong chương trình đào tạo phát triển được các kỹ năng nghề nghiệp cho người học *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

45. 5.6. Đề xuất, khuyến nghị để cải tiến phương pháp dạy học

6. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo

1. Hoàn toàn không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Đồng ý một phần 4. Đồng ý về cơ bản
5. Hoàn toàn đồng ý

46. 6.1. Có đủ giảng đường, phòng học đáp ứng nhu cầu học tập *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

47. 6.2. Giảng đường, phòng học có đủ bàn ghế cho SV, đủ ánh sáng, quạt, vv... *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

48. 6.3. Lớp học được trang bị các trang thiết bị phục vụ cho học tập (micro, trang bị âm thanh, máy chiếu ...)

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

49. 6.4. Có đủ phòng thực hành nhằm củng cố kiến thức và nâng cao kỹ năng *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

50. 6.5. Phòng thực hành được trang bị đủ các công cụ, thiết bị và các vật tư cần thiết, vv. cho SV thực hành. *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

51. 6.6. Trang thiết bị tin học, hạ tầng CNTT đáp ứng nhu cầu học tập và NCKH (phần mềm, tốc độ đường truyền wifi, v.v.) *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

52. 6.7. Thư viện có đủ sách, tài liệu để đáp ứng được nhu cầu học tập của SV *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

53. 6.8. Thư viện có đủ chỗ cho SV tự học, tự nghiên cứu *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

54. 6.9. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động văn hóa thể thao đầy đủ *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

55. 6.10. Môi trường tâm lý, xã hội thân thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

56. 6.11. Môi trường cảnh quan sư phạm sạch sẽ, đảm bảo an toàn, tạo thuận lợi cho việc học tập *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

57. 6.12. Các đề xuất, khuyến nghị để cải tiến cơ sở vật chất

7. Hoạt động hỗ trợ đào tạo

1. Hoàn toàn không đồng ý 2. Cơ bản không đồng ý 3. Phân vân 4. Cơ bản đồng ý
5. Hoàn toàn đồng ý

58. 7.1. Những buổi đối thoại giữa sinh viên với lãnh đạo nhà trường hiệu quả *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

59. 7.2. Những vướng mắc của sinh viên được giải đáp và xử lý kịp thời trong và sau *
khi đối thoại với lãnh đạo nhà trường

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

60. 7.3. Việc cung cấp và phổ biến các văn bản, thông tin liên quan tới đào tạo có *
hiệu quả

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

61. 7.4. Chế độ chính sách xã hội dành cho sinh viên tốt

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

62. 7.5. Công tác cố vấn học tập của giáo viên chủ nhiệm trách nhiệm và hiệu quả *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

63. 7.6. Các hoạt động hỗ trợ học tập (hỗ trợ phương pháp học đại học, các kỹ năng học tập, CLB, v.v.) đầy đủ và hiệu quả *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

64. 7.7. Sinh viên được tạo điều kiện thuận lợi tham gia nghiên cứu khoa học (đề tài khoa học sinh viên, hội thảo, tọa đàm...)

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

65. 7.8. Dịch vụ y tế của nhà trường đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho sinh viên *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

66. 7.9. Các dịch vụ hỗ trợ trong Ký túc xá đảm bảo nhu cầu sinh hoạt của sinh viên *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

67. 7.10. An ninh trật tự trong nhà trường được đảm bảo *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

68. 7.11. Việc quản lý sinh viên nội trú và ngoại trú được thực hiện tốt *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

69. 7.12. Đoàn viên sinh viên được tạo điều kiện tham gia các hoạt động tình nguyện, *
thiện nguyện, phục vụ cộng đồng

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

70. 7.13. Các hoạt động hỗ trợ việc làm và định hướng nghề nghiệp đa dạng, hiệu *
quả (Hội chợ việc làm, tọa đàm với NTD, cựu sinh viên, các khóa học hỗ trợ kỹ
năng mềm/kỹ năng xin việc)

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

71. 7.14. Đề xuất, khuyến nghị để cải tiến hoạt động hỗ trợ đào tạo

8. Năng lực và thái độ của đội ngũ nhân viên, kỹ thuật viên hỗ trợ đào tạo

1. Hoàn toàn không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Đồng ý một phần 4. Đồng ý về cơ bản
5. Hoàn toàn đồng ý

72. 8.1. Đội ngũ nhân viên khối đào tạo (Ban Quản lý đào tạo, Trung tâm Khảo thí và ĐBCLĐT) có thái độ phục vụ tốt *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

73. 8.2. Đội ngũ nhân viên khối đào tạo (Ban Quản lý đào tạo, Trung tâm Khảo thí và ĐBCLĐT) giải đáp và xử lý tốt những vướng mắc của người học *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

74. 8.3. Đội ngũ nhân viên Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên có thái độ phục vụ tốt *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

75. 8.4. Đội ngũ nhân viên Phòng Công tác chính trị và hỗ trợ sinh viên giải đáp và xử lý tốt những vướng mắc của người học *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

76. 8.5. Đội ngũ văn phòng Khoa có thái độ phục vụ tốt *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

77. 8.6. Đội ngũ văn phòng Khoa giải đáp và xử lý tốt những vướng mắc của người học *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

78. 8.7. Thái độ phục vụ của đội ngũ nhân viên văn phòng tốt *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

79. 8.8. Đội ngũ nhân viên văn phòng giải đáp và xử lý tốt những vướng mắc của người học *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

80. 8.9. Thái độ phục vụ của đội ngũ nhân viên thư viện tốt *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

81. 8.10. Đội ngũ nhân viên thư viện giải đáp và xử lý tốt những vướng mắc của người học *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

1

2

3

4

5

82. 8.11. Đề xuất, khuyến nghị cải tiến chất lượng phục vụ

9. Đánh giá chung toàn khóa học

1. Hoàn toàn không hài lòng 2. Cơ bản không hài lòng 3. Phân vân 4.
Cơ bản hài lòng 5. Hoàn toàn hài lòng

83. 9.1. Mức độ hài lòng với khóa học *

Chỉ đánh dấu một hình ôvan.

- 1
 2
 3
 4
 5

10. Nhận xét chung về chương trình đào tạo

84. 10.1. Anh/chị hãy nêu 03 điểm mạnh của chương trình đào tạo anh/chị đang theo học

85. 10.2. Anh/chị vui lòng đưa 03 đề xuất cải tiến chất lượng chương trình đào tạo

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN VÌ SỰ HỢP TÁC CỦA CÁC BẠN!

Nội dung này không phải do Google tạo ra hay xác nhận.

Google Biểu mẫu

